

Số: 296 /KH- THĐK

Thạch Bàn, ngày 26 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2025-2026

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2019;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ Thông tư 32/TT-BGD&ĐT ngày 26/12/2018 Thông tư ban hành chương trình phổ thông 2018; Thực hiện Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/06/2021 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;

Thực hiện Công văn số 4555/BGDĐT-GDTH ngày 05/8/2025 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông (GDPT) năm học 2025-2026, công văn số 4567/BGD&ĐT Ngày 05/8/2025 về việc Hướng dẫn triển khai thực hiện học 2 buổi/ ngày; công văn số 3899/BGD&ĐT Ngày 30/7/2024 về việc Hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số cấp tiểu học, Công văn số 3816/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 về việc triển khai dạy học các môn Ngoại ngữ theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/07/2023 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học;

Căn cứ Nghị quyết 03/2024/NQ-HĐND: Về việc quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo tại cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập (không bao gồm các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao) của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Kết luận 91-KL/TW ngày 12/8/ 2024 của Bộ Chính trị về việc “Các cấp đẩy mạnh hội nhập quốc tế, tập trung nâng cao năng lực ngoại ngữ của học sinh, sinh viên, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học”;

Thực hiện theo Quyết định số 4400/QĐ-UBND ngày 26/8/2025 của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Hà Nội về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với cấp mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Công văn số 2345/CV-BGD ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Bộ giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện 2 buổi/ ngày.

Thực hiện Công văn số 3526 /SGDDT-GDTH ngày 04/9/2025 của Sở GD&ĐT Hà Nội về việc Hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2025-2026 cấp Tiểu học;

Căn cứ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Thủ tướng chính phủ quy định quản lý trong các trường mầm non, các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ vào tình hình thực tế, trên cơ sở phát huy những kết quả đã đạt được trong năm học 2024-2025 và chủ đề năm học “**Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển**”, trường Tiểu học Đoàn Kết xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026 như sau:

A. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

I. Mục đích

1. Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018 cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT bảo đảm tính khoa học, sư phạm; thực hiện có hiệu quả chương trình học 2 buổi/ngày; triển khai thực hiện giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), kỹ năng sống; nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh, tạo môi trường học tập tiếng Anh cho học sinh.

2. Quan tâm tới điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, duy trì trường đạt chuẩn quốc gia; khai thác tối đa hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học giúp học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình trong năm học; bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, nhân viên.

3. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM, tiếp tục thực hiện Học bạ số.

4. Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới quản trị trường học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả; tăng cường kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo chính xác, kịp thời.

II. Yêu cầu

Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh thực tế của địa phương, điều kiện thực hiện của nhà trường, đáp ứng các yêu cầu về Ứng dụng công nghệ thông tin (UDCNTT), chuyển đổi số (CDS) trong trường học.

Kế hoạch giáo dục đảm bảo đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học; kế hoạch thời gian năm học của UBND thành phố Hà Nội.

B. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2025-2026

I. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

1. Thuận lợi

Phường Long Biên được thành lập tháng 7 năm 2025 trên cơ sở sáp nhập 3 phường cũ: Phường Cự Khối, phường Thạch Bàn, phường Long Biên, một phần phường Phúc Đồng và một phần xã Bát Tràng của huyện Gia Lâm cũ. Phường Long Biên là cửa ngõ phía Đông Bắc Thủ đô Hà Nội, trong không gian tổng thể vùng tam giác kinh tế trọng điểm phía Bắc (Hà Nội – Hải Phòng – Quảng Ninh). Phía đông giáp phường Phúc Lợi, phía tây bắc giáp phường Bồ Đề, phía nam giáp Xã Bát Tràng, phía Bắc giáp phường Việt Hưng. Phường Long Biên là đơn vị hành chính thuộc thành phố Hà Nội theo Nghị quyết 1656/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hà Nội năm 2025. Phường có diện tích đất tự nhiên 19,04 km². Dân số toàn phường có 62.887 người, 37 tổ dân phố. Phường Long Biên phát triển kinh tế năng động, đa dạng, kết hợp giữa đô thị hiện đại, dịch vụ - thương mại phát triển và giá trị kinh tế truyền thống. Trên địa bàn này tập trung nhiều trung tâm thương mại, chuỗi dịch vụ và cơ sở kinh doanh quy mô lớn, nổi bật với: AEON Mall Long Biên, Savico Megamall, Mipac Long Biên,... và mạng lưới tiêu dùng hiện đại - truyền thống song song. Trường tiểu học Đoàn Kết được tuyển sinh 7 tổ dân phố trong tổng số 37 tổ dân phố của phường: Tổ 5,6,16,17,19,20,22.

Đội ngũ giáo viên trẻ, được đào tạo đúng chuyên ngành, yêu nghề, nhiệt tình, trách nhiệm với công việc. Số lượng giáo viên được bố trí đủ theo lớp, giáo viên giảng dạy bộ môn đủ các lớp theo kế hoạch.

2. Khó khăn

Cơ sở vật chất sau 7 năm đi vào sử dụng đã có nhiều chỗ xuống cấp, nhiều thiết bị đồ dùng hỏng cần thay thế. Hiện tại dự án sửa trường được phê duyệt sửa chữa năm 2024 chưa được triển khai thực hiện có ảnh hưởng đến môi trường bên ngoài nhà trường, một số hạng mục xuống cấp như Nhà thể chất mái bị bong tróc và dột trong các ngày mưa, nhà để xe của giáo viên hư hỏng nhiều.

Yêu cầu ngày càng cao của phụ huynh học sinh, của xã hội gây áp lực cho đội ngũ giáo viên.

Số giáo viên đã được giao đủ, tuy nhiên nhiều giáo viên trẻ trong độ tuổi sinh con nên luôn bị động về nhân sự giảng dạy. Một số giáo viên cao tuổi việc tiếp cận với chuyển đổi số và sáng tạo trong dạy học còn chậm.

II. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2025– 2026

1. Đặc điểm học sinh của trường

*Tổng số HS toàn trường 1271 em/32 lớp, tỉ lệ trung bình 39.7 HS/ lớp trong đó HS nữ 606 chiếm 47.6%. Số học sinh giảm 68 em so với năm học 2024-2025 Tỉ lệ học sinh ra trường và học sinh tuyển mới chênh lệch 50 em, 18 em chuyển trường theo cha mẹ về nơi ở mới.

+ Số học sinh dân tộc: 19 học sinh, chiếm tỷ lệ 1,4 %

+ Số học sinh học 2 buổi/ngày: 1271 học sinh, chiếm tỷ lệ 100%

+ Số học sinh khuyết tật học hòa nhập: 6 học sinh, chiếm tỉ lệ 0,47% (3 HS khuyết tật khác có đánh giá)

+ Số học sinh có hoàn cảnh khó khăn: 15 học sinh, chiếm tỉ lệ 1.8%

+ Số học sinh bán trú: 1236 học sinh, chiếm tỉ lệ 97.3%

Bảng Thống kê số liệu học sinh toàn trường năm học 2025-2026

Khối	Số HS	Số lớp	TB HS/lớp	Số HS nữ	Số HS học 2 buổi/ngày	HS KT	Số HS DTTS	Số HS có HCKK	Số HS bán trú
1	265	6	44	126	265	1	4	2	261
2	230	6	38.3	144	230	3	6	3	218
3	282	7	40.0	127	282	3	4	5	277
4	236	6	39.0	108	236	2	0	3	230
5	260	7	39.0	131	260	1	5	2	250
Tổng	1271	32	39.5	606	1271	7	19	15	1236

2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

2.1 Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 65 người (02 người đang nghỉ chế độ thai sản)

- BGH: 03 đ.c (02 đ.c đã có bằng Thạc sĩ quản lí, 01 đ.c đang theo học)

- Giáo viên: 50 người (biên chế 41 người, GVHD: 9 người), trong đó giáo viên Tổng phụ trách Đội: 01 người, Giáo viên cơ bản: 38 người (Biên chế: 32, Hợp đồng: 6), Giáo viên bộ môn: 12 người (Biên chế: 9, Hợp đồng: 3).

- Nhân viên: 12 người (Biên chế: 4 người; Hợp đồng: 8 người)

- Tỉ lệ giáo viên/lớp: 1,5 giáo viên/lớp (02 GV nghỉ chế độ thai sản); Tỉ lệ giáo viên cơ bản/lớp: 1,09 giáo viên/lớp. Trong đó:

- Trình độ giáo nhân viên (theo Luật GD 2019): 100% giáo viên nhân viên đều đạt chuẩn.

3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; cơ sở vật chất thực hiện bán trú, nội trú: Trường có cơ sở vật chất khang trang tổng diện tích 17574m², có đủ các phòng học, phòng chức năng theo quy định tại Thông tư số 14/2020/TT-BGD

ngày 26/5/2020. Thiết bị dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu theo TT37/2021/TT-BGD&ĐT ngày 30/12/2021 của Bộ giáo dục và Đào tạo.

Số phòng học: 32 phòng đảm bảo đủ điều kiện 1 phòng/ lớp.

Số phòng chức năng: 7 phòng (Phòng Âm nhạc, Mĩ thuật, Tin học (2), phòng tiếng Anh (2), phòng đa chức năng). Hiện tại nhà trường chưa có thiết bị phòng khoa học-công nghệ.

Các phòng học, phòng chức năng được trang bị đầy đủ các đồ dùng, phương tiện dạy học: Máy tính phục vụ học tập: 155 bộ (hồng hết khấu hao không thể sửa chữa 9 bộ); tivi: 2 cái; cát- sét: 2 cái; Máy chiếu/ Máy đa vật thể: 33/15 cái; Bảng tương tác thông minh: 02 cái. Ti vi thông minh: 04 cái (lắp tại phòng HĐSP, phòng thư viện và 2 lớp học).

Các phòng học, phòng làm việc được kết nối mạng internet giúp giáo viên thuận lợi trong việc sử dụng các phần mềm dạy học giúp việc ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học, quản lí điều hành đem lại hiệu quả cao.

Có đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất để thực hiện bán trú:

- Bếp ăn: 01 bếp ăn được thiết kế theo quy trình bếp ăn 1 chiều diện tích $100m^2$, phòng ăn rộng $518m^2$ đủ bàn ghế phục vụ 700 HS, số học sinh còn lại ăn tại lớp học.

- Số phòng nghỉ cho học sinh bán trú: 32 phòng học được trang bị bàn học bán trú, chăn, mền, gối hợp vệ sinh, quạt và điều hòa hai chiều.

- Sân bóng rộng $800m^2$, được trải cỏ nhựa căng lưới phục vụ các hoạt động thể dục thể thao.

C. CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

I. Chỉ tiêu

1. Chất lượng dạy và học:

- Tham gia thi giáo viên giỏi cấp phường: 2-3 đ.c trong đó có ít nhất 01 GV đạt giải Nhì trở lên. Phân đấu có 01 GV được tham gia thi GVG cấp Cụm.

- Xếp loại giáo dục: Hoàn thành xuất sắc: 35-37%; Hoàn thành tốt: 10.5%; Hoàn thành: 51,4%; Chưa hoàn thành: 0,2%

- 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.

- 100% các lớp giảng dạy vận dụng phương pháp giáo dục STEM. Mỗi giáo viên dạy 08 tiết/năm học (tương ứng với 04 bài)

- Triển khai giảng dạy kĩ năng công dân số cho 100% học sinh các lớp (trong đó lớp 1,2 học thành 01 tiết riêng, lớp 3,4,5 học đan xen trong môn Tin học)

- Tổ chức ít nhất 32 chuyên đề cấp trường, tham gia 01 chuyên đề cấp phường về đổi mới phương pháp dạy học (lớp 5- Stem)

2. Giáo dục thể chất, ngoại khóa – thực hiện văn minh đô thị:

- 100% HS của trường thực hiện văn hóa “khoanh tay - mỉm cười - cúi chào” phù hợp các hoàn cảnh giao tiếp trong và ngoài nhà trường.

- Tiếp tục tổ chức cho 280 em học sinh lớp 3 (100%) học sinh khối lớp 3 thăm quan tại Đình- chùa Cụ Khôi và đền Trần Vũ.

- Triển khai thực hiện hiệu quả cuộc thi “Long Biên Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp” năm 2025 phân đấu có giải.

3 Công tác bán trú trường học, công tác y tế học đường:

- Tiếp tục duy trì kí kết hợp đồng cung cấp suất ăn bán trú với công ty thực phẩm và du lịch Sao Việt, nước uống mang nhãn hiệu Laska (Theo thông báo số 153/TB-UBND ngày 31/8/2025 của UBND phường Long Biên, đảm bảo các quy định về an toàn thực phẩm, sử dụng phần mềm xây dựng thực đơn bán trú. Không để xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế, thực hiện tốt công tác y tế học đường phân đấu đạt 99,5/100 điểm trở lên.

4. Các chỉ tiêu về thành tích:

- Tập thể trường phân đấu Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, đạt Tập thể Lao động Xuất sắc.

- Liên đội mạnh cấp Thành phố, nhận Bằng khen TW Đoàn

5. Chỉ tiêu về điểm mới đột phá năm học 2025-2026: nâng cao chất lượng chuyên môn, tạo môi trường xanh-sạch-thân thiện, ứng dụng hiệu quả CNTT trong dạy học.

II. Nhiệm vụ cụ thể và các giải pháp

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông

1.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo quy định ; bố trí thời gian thực hiện chương trình hiệu quả bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học, học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

Huy động 100% giáo viên biên chế nhà trường dạy đúng đủ số tiết theo quy định tại Thông tư 05/2024/TT-BGD&ĐT. Các bộ môn còn thiếu giáo viên hợp tác với trường trong địa bàn phường và hợp đồng giáo viên theo thẩm quyền và văn bản đồng ý của Phòng văn hóa xã hội.

1.2. Tổ chức dạy học 02 buổi/ngày theo quy định

a. Kế hoạch dạy học

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, 10 buổi/ tuần, mỗi ngày bố trí không quá 7

tiết học, mỗi tiết 35 phút; dạy học 32 tiết/ tuần. Cụ thể như sau:

Khối 1: Dạy 25 tiết theo chương trình bắt buộc của BGD&ĐT, 07 tiết chương trình nhà trường bao gồm: 02 tiết học làm quen chương trình tiếng Anh (tự chọn), 01 tiết Toán- Tiếng Anh (Hoặc Stem Robotics), 01 tiết Công dân số, 01 tiết bồi dưỡng nghệ thuật Âm nhạc/ Mĩ thuật, 01 tiết giáo viên rèn luyện củng cố cho học sinh, 01 tiết GV dạy các nội dung lồng ghép kĩ năng và các hoạt động giáo dục địa phương.

Khối 2: Dạy 25 tiết theo chương trình bắt buộc của BGD&ĐT, 07 tiết chương trình nhà trường bao gồm: 02 tiết học làm quen chương trình tiếng Anh (tự chọn), 01 tiết Toán- Tiếng Anh (Hoặc Stem Robotics), 01 tiết Công dân số, 01 tiết bồi dưỡng Giáo dục thể chất, 01 tiết giáo viên rèn luyện củng cố cho học sinh, 01 tiết GV dạy các nội dung lồng ghép kĩ năng và các hoạt động giáo dục địa phương.

Khối 3: Dạy 28 tiết theo chương trình bắt buộc của Bộ giáo dục và Đào tạo, 04 tiết chương trình nhà trường bao gồm: 02 tiết học hỗ trợ chương trình tiếng Anh do giáo viên nước ngoài giảng dạy, 01 tiết Toán- Tiếng Anh (Hoặc Stem Robotics), 01 tiết dành cho GV chủ nhiệm giảng dạy các nội dung giáo dục Stem, giáo dục địa phương...

Khối 4,5: Dạy 30 tiết theo chương trình bắt buộc của Bộ giáo dục và Đào tạo 02 tiết chương trình nhà trường dành học hỗ trợ tiếng Anh do giáo viên nước ngoài giảng dạy.

b. Tổ chức trông giữ bán trú:

Thời gian từ 11h00 đến 13h55 hàng ngày (các ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần)

Tổ chức cho học sinh đăng kí ăn bán trú tại trường với mức thu cụ thể:

- Nhà nước hỗ trợ: 20.000đ/ bữa/ HS (theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 09/7/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội và Hướng dẫn số 02/BCĐ-HD ngày 15/7/2025 của Ban Chỉ đạo Công tác an toàn thực phẩm thành phố Hà Nội.)

- CMHS đóng góp: 15.000đ/ 1 bữa/ 1 HS; kinh phí quản lí bán trú: 235.000đ/ 1 HS/ tháng, kinh phí phục vụ Cơ sở vật chất bán trú:

Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, có sự thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm các quy định về an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh¹. Tổ chức tốt việc hỗ trợ bữa ăn bán trú cho học sinh tiểu học theo

¹ Thực hiện nghiêm túc theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT tại Công văn số 404/BGD&ĐT-GD&ĐT ngày 24/01/2024 về việc tăng cường, bảo đảm các điều kiện ăn, ở, sinh hoạt và học tập cho trẻ mầm non, học sinh phổ thông và Công văn số 761/BGD&ĐT-GD&ĐT ngày 26/02/2024 về việc tăng cường công tác bảo đảm an toàn và duy trì sĩ số học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Tổ chức các hoạt động cho học sinh ngoài giờ học chính thức trong ngày theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà bao gồm: Dịch vụ trông giữ ngoài giờ (3 buổi/ tuần, mỗi buổi 60 phút thời gian từ 15 giờ 20 đến 16h20), Câu lạc bộ Kỹ năng sống và các môn nghệ thuật theo nhu cầu nguyện vọng của cha mẹ học sinh.

Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ GDĐT ban hành, cụ thể:

Bảo đảm tỷ lệ 1 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; hợp đồng giáo viên còn thiếu theo chỉ tiêu phân bổ của phòng văn hóa xã hội phường, bảo đảm tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo quy định.

1.3. Tổ chức dạy học Tiếng Anh cho học sinh

Đối với lớp 1 và lớp 2: triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn 2 tiết/ tuần bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông. Ngoài ra để tiến tới mục tiêu tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường, học sinh lớp 1,2 được học bổ trợ tiếng Anh thông qua Toán và tiếng Anh thông qua Stem robotics (triển khai trên tinh thần tự nguyện của cha mẹ học sinh) đảm bảo tính liên thông với môn ngoại ngữ thực hiện bắt buộc từ lớp 3. Trong quá trình thực hiện, không gây quá tải cho học sinh về thời lượng; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp; Tài liệu SGK tiếng Anh tự chọn sử dụng ở lớp 1,2 được giữ nguyên theo năm học 2024-2025 (Wonderfull Word 1, 2).

Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5: triển khai thực hiện dạy học môn Tiếng Anh đủ 4 tiết bắt buộc/ tuần; chương trình tiếng Anh có tính liên thông với việc dạy tiếng Anh tự chọn ở lớp 1,2 theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT.

Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua buổi chuyên đề tiếng Anh giao tiếp, sử dụng nguồn nhân lực là giáo viên tiếng Anh của trường, sử dụng học liệu của các đơn vị liên kết trên nền tảng số để GV có thể tự học, tự bồi dưỡng. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu rung chuông vàng cho học sinh theo chỉ đạo của Bộ GDĐT.

Nhà trường phối hợp với trung tâm ngoại ngữ LanguageLink Việt Nam và trung tâm Bình Minh để tổ chức dạy bổ trợ và làm quen tiếng Anh cho HS từ khối 3 đến khối 5 trên cơ sở đồng thuận của cha mẹ học sinh 2 tiết/ tuần, câu lạc bộ Toán- Tiếng Anh/ Tiếng Anh Stem robotics 1 tiết/ tuần.

1.4. Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông thời lượng 1 tiết/ tuần; triển khai thực hiện các giải pháp về đội ngũ, cơ sở vật chất để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

* Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy từ lớp 1 đến lớp 5

Đối với lớp 1,2: Triển khai dạy công dân số cho HS lớp 1,2 thời lượng 1 tiết/ tuần. Lớp 3,4,5 học sinh được học lồng ghép trong tiết Tin học.

2. Chuẩn bị các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

2.1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

Bảo đảm đủ điều kiện để học sinh được học 2 buổi/ngày: 1 lớp/ 1 phòng có đủ trang thiết bị: Máy chiếu, máy tính, ánh sáng, bàn ghế, tủ bán trú, tủ hồ sơ, kết nối mạng Internet.

Đăng kí với Phòng văn hóa xã hội, SGD&ĐT Hà Nội về việc đánh giá ngoài công nhận lại trường đạt chuẩn Quốc gia vào Quý IV năm 2025. Báo cáo với UBND phường đẩy nhanh tiến độ thực hiện với nội dung được phê duyệt sửa chữa năm 2024. Đảm bảo điều kiện trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 vào cuối năm 2025.

2.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

Tổ chức rà soát toàn bộ CSVC nhà trường, ưu tiên sửa chữa mua sắm thiết bị đối với các lớp học, phòng bộ môn đã hết khấu hao và hư hỏng không thể sửa chữa để đảm bảo điều kiện dạy học tối thiểu có thể sử dụng được máy tính, máy chiếu toàn trường.

Phối hợp với các đơn vị, các trường bạn và khai thác triệt để nguồn tư liệu số làm đồ dùng dạy học. Đẩy mạnh việc sử dụng học liệu số hỗ trợ giáo viên trong tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

Triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện: Bố trí nhân sự 01 nhân viên thư viện kiêm thiết bị đồ dùng, có bằng chuyên môn trung cấp thư viện; xây dựng thời khóa biểu dành cho tiết đọc thư viện: 02 tiết/ lớp/ kì và tiết học tại thư viện: 02 tiết/ lớp/ kì (đảm bảo tiêu chuẩn thư viện đạt mức 2). Tăng cường ứng dụng AI để tạo video giới thiệu sách hàng tuần cho HS, giới thiệu sách bằng tiếng Việt- Tiếng Anh giúp các em rèn kỹ năng sử dụng tiếng Anh.

Khuyến khích giáo viên đọc sách, sử dụng hiệu quả kho học liệu điện tử của thư viện, đầu tư kinh phí mua bản quyền phần mềm thư viện để quản lý sách và tài liệu phần mềm SGK theo quy định.

2.3. Đảm bảo sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương

Đăng ký đầy đủ, kịp thời nhu cầu sách giáo khoa theo từng khối lớp theo

phòng văn hóa xã hội, phối hợp với các nhà xuất bản và các đơn vị được ủy quyền phát hành để tổ chức cung ứng sách giáo khoa đúng tiến độ, bảo đảm học sinh có sách học ngay từ đầu năm học. Tổ chức quyên góp sách giáo khoa đã sử dụng từ các năm học trước, bổ sung vào thư viện nhà trường để phục vụ nhu cầu mượn - đọc cho giáo viên, học sinh; bổ sung nguồn sách dự trữ trong thư viện để tạo điều kiện cho học sinh thuộc cận nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn có đủ sách giáo khoa bảo đảm điều kiện để đến trường.

Chủ động cập nhật nội dung sách giáo khoa các môn học/hoạt động giáo dục, tài liệu giáo dục địa phương phù hợp với việc thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp và điều chỉnh địa giới hành chính xã, phường; tổ chức cho các tổ chuyên môn chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu trong bài học, chủ đề nhằm phù hợp với thực tiễn.

2.4. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a. Đảm bảo đội ngũ giáo viên triển khai Chương trình GDPT

Triển khai giảng dạy Tài liệu Giáo dục địa phương lớp 1,2,3,4,5 đã được phê duyệt lồng ghép trong Hoạt động trải nghiệm. Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương; thực hiện hiệu quả công tác tập huấn giúp giáo viên xác định được cách thức xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương bảo đảm quy định theo Chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với đặc thù của môn học, cấp học, lớp học. Các tổ chuyên môn sinh hoạt cập nhật nội dung thay đổi liên quan đến địa giới hành chính do sáp nhập chính quyền địa phương 2 cấp.

Cử giáo viên có trình độ B2 có khả năng giảng dạy tham gia các lớp tập huấn của Sở giáo dục Hà Nội tổ chức về việc giảng dạy môn học bằng tiếng Anh trong nhà trường.

Chủ động phối hợp với trường bạn và kí hợp đồng giáo viên theo thẩm quyền đảm bảo đủ 1,5 giáo viên/ lớp, có giáo viên dạy thay giáo viên nghỉ chế độ thai sản. Phối hợp với ban quản lí di tích Đền Trần Vũ tạo điều kiện cho học sinh tham gia các lớp học giáo dục truyền thống môn **Kéo co ngồi** đã được công nhận là di sản văn hóa Quốc gia, phối hợp với công an phường Long Biên giáo dục đạo đức và ý thức tham gia giao thông, phòng tránh nguy hiểm bảo vệ bản thân đảm bảo giáo dục toàn diện theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

b. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn

Tiếp tục rà soát, bổ sung, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán các môn học tại địa phương để thực hiện hiệu quả công tác bồi dưỡng theo hướng thường xuyên, liên tục, ngay tại trường, cụm trường. Gắn nội dung bồi dưỡng với sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp, hỗ trợ giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân, phát hiện kịp thời khó

khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa theo thẩm quyền. Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng bằng nhiều hình thức phù hợp; tiếp tục thực hiện đánh giá, bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục tiểu học.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo bộ môn và theo cụm trường để trao đổi và học hỏi kinh nghiệm nhằm tạo mạng lưới bồi dưỡng giáo viên năng động, hiệu quả, sát với nhu cầu thực tiễn. Lựa chọn nội dung sinh hoạt chuyên môn thiết thực, đáp ứng nhu cầu giáo viên, góp phần nâng cao năng lực giáo viên, tránh hình thức, chạy theo thành tích; thời gian, địa điểm, thống nhất địa điểm sinh hoạt chuyên môn các môn năng khiếu, bộ môn với các trường trong địa bàn phường Long Biên.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá và phát triển năng lực số

3.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm nội dung bài học, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng học sinh; phát huy vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập. Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh².

Tổ chức tập huấn bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học trong bối cảnh hiện nay.

Thực hiện hiệu quả các hình thức tổ chức giáo dục STEM trong giảng dạy các môn học/hoạt động giáo dục, mỗi lớp học tổ chức ít nhất 8 tiết giáo dục Stem/ 4 bài/ năm được quy định trong Kế hoạch giáo dục nhà trường, thể hiện rõ việc triển khai thực hiện giáo dục STEM tiếp cận CTGDPT theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT³. Trong quá trình triển khai thực hiện hướng dẫn giáo

² Giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học (theo Quyết định số 1078/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT tại địa chỉ matsanghochay.moet.gov.vn), giáo dục quốc phòng và an ninh (theo Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học), giáo dục về quyền con người...

³ Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học; Công văn số 1099/SGDDĐT-GDTH ngày 11/4/2023 về việc Hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học.

viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi: cấp trường, tham gia thi giáo viên giỏi cấp phường theo kế hoạch của phòng văn hóa xã hội, khuyến khích giáo viên tham gia các HĐ giáo dục Stem, chỉ đạo theo tinh thần dạy đủ môn và ở các khối lớp theo Thông tư số 22/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GDĐT về việc ban hành. Đối với giáo viên chưa đủ điều kiện dự thi khuyến khích tham gia Hội giảng để có cơ hội học tập nâng cao chuyên môn.

3.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về đánh giá học sinh trong CTGDPT theo quy định⁴, trong đó chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh. Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh.

Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm, dự án học tập, thuyết trình, hồ sơ học tập,...; tổ chức đánh giá định kỳ với các hình thức phù hợp như bài thực hành, bài kiểm tra tổng hợp, sản phẩm sáng tạo, dự án tích hợp. Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, hướng dẫn chấm điểm minh bạch, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, an toàn giao thông, quyền con người, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh,... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

3.3. Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số

a. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục

Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”⁵; Kế hoạch số 2642/KH-SGDĐT ngày 10/7/2025 của Sở GDĐT về triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” trong

⁴ Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

⁵ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 1458/BGDĐT-GDPT ngày 02/4/2025 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và triển khai Học bạ số.

ngành GDĐT Hà Nội phù hợp với kế hoạch, chương trình hành động của ngành giáo dục và kế hoạch chuyển đổi số tại địa phương. Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn trường

b. Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI)

Triển khai đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở lớp 1,2, các lớp 3,4,5 được dạy lồng ghép trong môn Tin học và tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và triển khai các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT⁶, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0. Mục tiêu đến năm 2026, 100% học sinh được trang bị kiến thức, kỹ năng số để từng bước phục vụ học tập, sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số.

Thực hiện các nhiệm vụ về Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT⁷ và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục. Thực hiện triển khai Học bạ số ở tất cả các khối lớp, đầu tư kinh phí triển khai theo kế hoạch sử dụng Học bạ số từ khối 1 đến khối 5.

Tăng cường ứng dụng AI và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên. Sử dụng công nghệ điểm danh nhận diện khuôn mặt học sinh. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI trong hỗ trợ cá nhân hóa học tập, nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường, đảm bảo tính bảo mật thông tin theo quy định.

4. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong

⁶ Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ GDĐT hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên; Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 về việc hướng dẫn triển khai giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học; Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 của Bộ GDĐT Quy định Khung năng lực số cho người học; Kế hoạch số 595/KH-BGDĐT ngày 19/5/2025 của Bộ GDĐT về Tổ chức các hoạt động nâng cao năng lực số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý, giảng dạy cho nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục năm 2025.

⁷ Công văn số 115/BGDĐT-GDTrH ngày 10/01/2025 của BGDĐT về triển khai thí điểm học bạ số cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông và giáo dục thường xuyên; Công văn số 119/BGDĐT-GDTH ngày 10/01/2025 của BGDĐT hướng dẫn thực hiện Học bạ số cấp tiểu học; Công văn số 1458/BGDĐT-GDPT ngày 02/4/2025 của BGDĐT về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và triển khai Học bạ số; Kế hoạch số 1571/KH-SGDĐT ngày 14/5/2025 của Sở GDĐT Hà Nội về Triển khai thực hiện Học bạ số cấp Tiểu học.

tiếp cận giáo dục

4.1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc

Tham mưu UBND phường Long Biên thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ theo các quy định của Luật Giáo dục, của Chính phủ⁸ và Bộ GDĐT⁹.

Tham gia tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ điều tra, cập nhật dữ liệu vào hệ thống phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ; hướng dẫn hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ bảo đảm khoa học, đầy đủ, đúng quy định. Chú trọng chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục tiểu học - giáo dục bắt buộc nhằm củng cố nền tảng giáo dục cơ sở vững chắc.

4.2. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Chỉ đạo giáo viên có học sinh khuyết tật thực hiện hiệu quả giáo dục hòa nhập cho các em; xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh khuyết tật thông qua việc điều chỉnh chương trình học phù hợp với nhu cầu, khả năng của từng em; phát hiện sớm, tư vấn cha mẹ học sinh can thiệp sớm và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ giáo viên về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh khuyết tật theo hướng linh hoạt, hiệu quả¹⁰.

5. Tiếp tục đổi mới trong công tác quản trị trường học và tăng cường công tác kiểm tra

5.1. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản trị trường học

Tiếp tục triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức, quản lý các hoạt động chuyên môn: Nộp giáo án, lịch báo giảng điện tử, xây dựng giáo án điện tử đăng công thông tin hàng tuần, thực hiện nhập liệu, khai thác, sử dụng thống nhất cơ sở dữ liệu của học sinh tích hợp trên CSDL ngành giáo dục, hoàn thiện dữ liệu về giáo viên năm học 2025-2026.

Thực hiện quản trị trường học qua môi trường số: Thư viện số, quản lý hồ sơ chuyên môn số, điểm danh nhận diện số, báo cơm bán trú trên phần mềm...

Triển khai quản lý nghiêm hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định tại Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT: thành lập ban chỉ đạo và tổ chức kiểm tra theo kế hoạch. Đảm bảo thực hiện nghiêm túc quy định về dạy thêm học thêm.

- Tổ chức hoạt động liên kết giáo dục trung tâm đảm bảo tinh thần tự nguyện của CMHS, có sự cho phép của các cấp chính quyền, giám sát chặt chẽ nội dung dạy học, nâng cao chất lượng dạy học.

5.2. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và hướng dẫn thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo:

⁸ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

⁹ Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

¹⁰ Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 29/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

Kiểm tra nội bộ về việc triển khai chương trình phổ thông 2018 các khối lớp, dự giờ kiểm tra việc giảng dạy các môn Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật, Giáo dục thể chất, giáo dục STEM;

Chỉ đạo lựa chọn, sử dụng sách giáo khoa và xuất bản phẩm tham khảo đảm bảo cần thiết và hiệu quả, tránh lãng phí.

5.3. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; xây dựng trường học an toàn, tiếp tục thực hiện chương trình sức khỏe học đường; chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh. Báo cáo chính quyền về cơ sở vật chất cần được quan tâm sửa chữa, nâng cấp đảm bảo an toàn cho học sinh.

Chú trọng bảo đảm an toàn học tập cho học sinh trong môi trường số. Nâng cao năng lực số cho cán bộ quản lý và giáo viên trong việc hướng dẫn học sinh khai thác, sử dụng thông tin số an toàn, hiệu quả, đúng pháp luật.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, xây dựng văn hóa học đường; công tác xã hội, công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường học, công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

6. Phát động các phong trào thi đua và đẩy mạnh công tác truyền thông

6.1. Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua: Thi giáo viên giỏi, thi thiết kế giáo án điện tử, hoạt động trải nghiệm, stem, chủ nhiệm giỏi...trong công tác dạy học, đảm bảo tính lan tỏa, hiệu quả, thiết thực, phù hợp điều kiện địa phương, gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Triển khai các mô hình: “Xây dựng trường học hạnh phúc”; “Trường học sáng - xanh - sạch - đẹp”; “Giờ học bằng tiếng Anh”;...Mỗi lớp đăng kí 1 tiết học/ 1 hoạt động giáo dục giao tiếp bằng tiếng Anh (dành cho học sinh lớp 3 trở lên) bắt đầu từ nửa cuối học kì 1, tổ chức cho học sinh các buổi tuyên truyền bằng song ngữ, các trò chơi bằng tiếng Anh trong các tiết học tạo sự hứng thú cho học

Tiếp tục xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện hiệu quả phong trào “Nhà trường cùng chung tay phát triển - Thầy cô cùng sẻ chia trách nhiệm” trong năm học 2025 - 2026 và các năm tiếp theo (theo kế hoạch của SGD&ĐT Hà Nội, phòng văn hóa xã hội phường Long Biên).

Tích cực hưởng ứng các hoạt động thi đua chào mừng kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2025), Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2025), các ngày lễ lớn,

sự kiện chính trị quan trọng trong năm 2025, 2026; 80 năm xây dựng và phát triển của ngành Giáo dục (1945 - 2025).

6.2. Chủ động xây dựng tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục, Đại hội Đảng toàn quốc, Bầu cử,...; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, điều kiện thực hiện CTGDPT để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội; truyền thông về các điển hình tiên tiến, mô hình hay, cách làm hiệu quả, sáng tạo trong thực hiện CTGDPT tạo sự lan toả trong ngành và cấp học.

Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin các hoạt động của Ngành về việc triển khai thực hiện CTGDPT, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học,... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

III. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT Hà Nội, Phòng GD&ĐT quận Long Biên ban hành, và dựa vào tình hình thực tế nhà trường, nhà trường xây dựng Phân phối thời lượng dạy các môn học và hoạt động giáo dục năm học 2024-2025 với phương án dạy học trực tiếp, mô hình 2 buổi/ngày:

- Đối với lớp 1,2: Không quá 7 tiết/ngày, tổng số 35 tiết/tuần (25 tiết bắt buộc theo quy định, 10 tiết thuộc chương trình của nhà trường).

- Đối với lớp 3: Không quá 7 tiết/ngày, tổng số 35 tiết/tuần (28 tiết bắt buộc theo quy định, 7 tiết thuộc chương trình của nhà trường).

- Đối với lớp 4,5: Không quá 7 tiết/ngày, tổng số 35 tiết/tuần (30 tiết bắt buộc theo quy định, 5 tiết thuộc chương trình của nhà trường).

Phân phối thời lượng dạy các môn học và hoạt động giáo dục năm học 2025-2026 đối với dạy học trực tiếp.

(Phụ lục 1: Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

- Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm; tập trung vào các hoạt động rèn kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương. Tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ

GDĐT ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa;

- Triển khai thực hiện tốt công văn 3535/BGDĐT ngày 19/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện Hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2020 – 2021,

(Phụ lục 2.1: Bảng tổng hợp các hoạt động giáo dục tập thể năm học 2025-2026)

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường

Các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu được tổ chức với phương án học trực tiếp tại trường.

- Về tổ chức các câu lạc bộ năng khiếu: Nhà trường tổ chức các câu lạc bộ nhằm phát triển toàn diện cho học sinh, tạo điều kiện cho các em thực hành những điều đã học, cũng như phát triển tối đa khả năng của mỗi em. Qua việc tổ chức các Câu lạc bộ, nhà trường tạo ra những sân chơi bổ ích cho các em ngoài các giờ học chính khóa để các em thấy rằng mỗi ngày đến trường là một ngày vui.

- Về tổ chức bán trú: Thực hiện quản lý và tổ chức bếp ăn bán trú theo thông báo số 153/TB-UBND ngày 31/8/2025 của UBND phường Long Biên về việc lựa chọn đơn vị cung cấp suất ăn bán trú năm học 2025-2026

+ Tổ chức cho CB-GV-NV tham gia quản lý bán trú học tập để có kiến thức về ATTP, khám sức khỏe định kỳ cho CBGVNV tham gia quản lý bán trú, đảm bảo theo quy định, không mắc bệnh truyền nhiễm.

+ Thường xuyên kiểm tra bếp ăn đảm bảo sạch sẽ, thoáng, dụng cụ luôn được vệ sinh sạch sẽ, đảm bảo an toàn.

+ Quy trình giao nhận thực phẩm được kiểm soát thường xuyên, lưu mẫu thức ăn đúng quy trình.

+ Tổ chức giám sát bếp ăn bán trú đảm bảo ATTP, thực hiện công tác tự quản bếp ăn tập thể đảm bảo an toàn.

(Phụ lục 2.2: Thống kê các hoạt động sau giờ học chính thức theo nhu cầu người học năm học 2025-2026)

3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2025- 2026

- Thực hiện theo Quyết định số 4400/QĐ-UBND ngày 26/8/2025 của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Hà Nội về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với cấp mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội

+ Ngày khai giảng: 7h00 ngày 05/9/2025 (Kết hợp theo dõi trực tuyến trên VTV1 chương trình Khai giảng toàn quốc)

+ Học kỳ I: bắt đầu từ ngày 05/9/2025 (thứ sáu), ngày kết thúc học kì I 15/01/2026, nghỉ học kì I ngày 16/01/2026 (thứ sáu)

+ Học kỳ II: bắt đầu từ ngày 19/01/2026 (thứ hai) kết thúc học kì 2: 29/5/2026. Ngày kết thúc năm học: 30/5/2026 (thứ bảy)

+ Lịch sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường vào tiết 7,8 thứ sáu tuần đầu tiên mỗi tháng theo lịch của nhóm trường.

+ Lịch sinh hoạt các tổ chuyên môn tại trường 2 tuần/ 1 lần, theo lịch cụ thể vào tuần chẵn.

+ Các ngày nghỉ lễ theo quy định trong năm được dạy bù vào các ngày trong tuần, trước hoặc liền sau tuần nghỉ lễ. Cụ thể (*Phụ lục 3 Các ngày nghỉ lễ trong năm học*)

Kế hoạch thời gian năm học có thể được điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế theo quy định của UBND Thành phố Hà Nội, UBND phường Long Biên

4. Kế hoạch dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục

Tại trường Tiểu học Đoàn Kết thời gian thực hiện chương trình năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

4.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (*các phụ lục số 4: 4.1; 4.2; 4.3; 4.4; 4.5*)

4.2. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1,2,3,4,5

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông.

- Đối với lớp 1,2: Không quá 7 tiết/ngày, tổng số 32 tiết/tuần (25 tiết bắt buộc theo quy định, 7 tiết thuộc chương trình của nhà trường).

- Đối với lớp 3: Tổng số 32 tiết/tuần (28 tiết bắt buộc theo quy định, 4 tiết thuộc chương trình của nhà trường)

- Đối với lớp 4,5: Tổng số tiết: 32 tiết (30 tiết bắt buộc theo quy định, 2 tiết thuộc chương trình của nhà trường)

c. Các chương trình bổ trợ ngoài chương trình bắt buộc và chương trình nhà trường được thực hiện trên tinh thần tự nguyện đăng kí của cha mẹ học sinh: 3 tiết/tuần bao gồm:

- Khối 1,2: 02 tiết tiếng Anh tự chọn, 01 tiết Toán/ Stem robotics liên kết với trung tâm Bình Minh và Language Link thực hiện.

- Khối 3: bổ trợ tiếng Anh do người nước ngoài dạy: 2 tiết, 01 tiết Stem robotics

- Khối 4,5: 02 tiết bổ trợ tiếng Anh do giáo viên nước ngoài dạy

(*Phụ lục 4: Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1,2,3,4,5 gồm PL 4.1; 4.2; 4.3, 4.4, 4.5*)

- Ngoài các nội dung trên, các câu lạc bộ Kỹ năng sống, giáo dục thể chất, âm nhạc, mỹ thuật, vận động theo nhạc ... (khối 1-khối 5), Câu lạc bộ tiếng Toán-Anh/ Stem robotics dành cho những học sinh yêu thích được tổ chức trên tinh thần tự nguyện đăng kí của cha mẹ học sinh với các thầy cô giáo câu lạc bộ (mỗi buổi dạy 3 tiết, không quá 2 buổi/ tuần)

VI. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng

Xây dựng dự thảo kế hoạch giáo dục nhà trường, tổ chức lấy ý kiến các tổ chuyên môn và GVNV, sửa đổi ban hành kế hoạch, đăng tải công khai, báo cáo UBND phường (thông qua phòng văn hóa phường) để triển khai thực hiện.

Phổ biến quán triệt kế hoạch nhà trường tới toàn thể cán bộ giáo viên nhân viên và cha mẹ học sinh trong trường.(đăng tải trang thông tin điện tử)

Giao cho các bộ phận chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện từng nhiệm vụ cụ thể đảm bảo chất lượng hiệu quả cao. Thực hiện phân quyền cho phó hiệu trưởng, TTCM thực hiện nhiệm vụ theo Điều lệ trường tiểu học đảm bảo tiến độ và chất lượng công việc theo kế hoạch

Rà soát nội dung công việc hàng tháng, điều chỉnh phù hợp với thực tế nhà trường, rút kinh nghiệm sau mỗi hoạt động. Tổ chức kiểm tra đánh giá các hoạt động theo kế hoạch, đánh giá chất lượng GVNV hàng tháng, cuối năm. Tham gia chấm GVG cấp trường, chỉ đạo chung các hoạt động thi GVG cấp quận, các sân chơi trí tuệ của học sinh.

Chỉ đạo các bộ phận thực hiện đầy đủ các kế hoạch nhà trường, tổ chức giám sát, kiểm tra, đánh giá các hoạt động, điều chỉnh kế hoạch khi có bất cập đảm bảo đạt mục tiêu đề ra đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

Chịu trách nhiệm trước cấp trên và nhân dân địa phương cha mẹ HS về các hoạt động nhà trường. Tổ chức họp Hội đồng trường rút kinh nghiệm sau khi triển khai hàng tháng hoặc từng học kì.

Tổ chức báo cáo sơ kết, sơ kết học kì 1, tổng kết năm học theo hướng dẫn của PGD; chỉ đạo triển khai kế hoạch hàng tháng, kiểm tra đánh giá học sinh định kì, đánh giá giáo viên hàng tháng, hàng năm, đánh giá tính chuyên nghiệp cán bộ giáo viên nhân viên theo quý. Tham gia giảng dạy theo quy định (2 tiết/ tuần).

Chỉ đạo điều hành các hoạt động nhà trường đảm bảo an toàn, hiệu quả, thực hiện dân chủ công khai theo quy định.

2. Phó Hiệu trưởng

Tham mưu xây dựng và triển khai kế hoạch chuyên môn và các kế hoạch hoạt động khác theo sự phân công nhiệm vụ của Hiệu trưởng, bám sát nhiệm vụ chung của toàn trường . Chủ động, sáng tạo trong tổ chức điều hành hoạt động. Phối hợp chặt chẽ với công đoàn và các đoàn thể khác tổ chức hiệu quả các

phong trào thi đua trong giáo viên và học sinh. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện chương trình, TKB lịch công tác của toàn bộ giáo viên nhân viên nhà trường. Đề xuất tổ chức kiểm tra định kỳ hoạt động chuyên môn của các tổ, tháo gỡ khó khăn vướng mắc kịp thời, chủ động đề xuất nội dung tập huấn chuyên môn, CNTT nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên.

Đánh giá rút kinh nghiệm việc thực hiện kế hoạch hàng tháng của các bộ phận tổng hợp báo cáo hiệu trưởng.

Kiện toàn và cập nhật hồ sơ sổ sách quản lý, hồ sơ công việc.

Trong quá trình thực hiện, cần bổ sung kịp thời những công việc phát sinh theo tình hình thực tế. Tham mưu đề xuất với hiệu trưởng biện pháp giải quyết công việc do cá nhân phụ trách. Chịu trách nhiệm trước hiệu trưởng về chất lượng chuyên môn của toàn trường.

Tham gia kiểm tra đánh giá chất lượng chuyên môn giáo viên, tham gia giảng dạy theo quy định 4 tiết/ tuần. Triển khai kế hoạch nhà trường theo quy định. Chủ động đề xuất phương án, số tiết dạy trực tuyến, online, offline phù hợp với đối tượng học sinh từng khối lớp khi tình hình phức tạp về dịch bệnh xảy ra.

3. Tổ trưởng chuyên môn

a. Tổ trưởng chuyên môn

Căn cứ nhiệm vụ chung xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ.

Triển khai nhiệm vụ của tổ theo kế hoạch, tham gia kiểm tra đánh giá giáo viên theo sự điều động của BGH. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo lịch.

Tham mưu với ban giám hiệu tổ chức các hoạt động chuyên môn hiệu quả, nâng cao chất lượng dạy và học và giáo dục học sinh. Đăng kí các chỉ tiêu thi đua, tìm giải pháp hoàn thành các chỉ tiêu thi đua đã đăng ký.

Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các thành viên trong tổ. Tham mưu đề xuất với lãnh đạo các giải pháp thực hiện nhiệm vụ.

b. Tổ phó chuyên môn

Tham mưu với tổ trưởng về kế hoạch chuyên môn của tổ

Triển khai nhiệm vụ những nội dung tổ trưởng phân công

Đối với tổ phó phụ trách khối chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn của khối sau khi thống nhất với tổ trưởng

4. Giáo viên Tổng phụ trách đội

Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh. Chủ động đề xuất hình thức tuyên truyền hoạt động thiếu nhi hiệu quả.

Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm theo sự phân công của BGH. Tổ chức hoạt động tập thể sinh hoạt dưới cờ hàng tuần, theo chủ đề.

Chủ động đề xuất các mô hình, nội dung, chuyên đề tuyên truyền cho học sinh, phối hợp với GVCN tổ chức tốt hoạt động trải nghiệm trong tiết sinh hoạt dưới cờ và các hoạt động tập thể toàn trường.

5. Giáo viên chủ nhiệm

Căn cứ nhiệm vụ của nhà trường, kế hoạch của tổ, xây dựng kế hoạch bài dạy theo lịch báo giảng hàng ngày, hàng tuần, xây dựng kế hoạch công tác chủ nhiệm, thực hiện giảng dạy theo kế hoạch, chủ động đề xuất điều chỉnh kế hoạch phù hợp với đối tượng học sinh.

Thực hiện kiểm tra đánh giá học sinh, báo cáo thống kê theo kế hoạch chuyên môn thường xuyên, định kì.

Tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ theo từng tháng, học kỳ, năm học. Có trách nhiệm đề xuất tham mưu những giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Phối hợp với giáo viên Tổng phụ trách đội triển khai các hoạt động giáo dục học sinh, hoạt động Sao Đội.

Tham gia có hiệu quả đủ các phong trào thi đua do nhà trường, UBND phường- phòng VHXH phường, SGD&ĐT Hà Nội và các cấp tổ chức.

6. Giáo viên phụ trách môn học

Căn cứ nhiệm vụ của nhà trường, kế hoạch của tổ, xây dựng kế hoạch bài dạy theo lịch phân công của BGH, thực hiện giảng dạy trên lớp theo hướng đổi mới PPDH, phối hợp với GVCN đánh giá học sinh định kì, hoàn thành báo cáo thống kê.

Thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng học sinh tham gia các hoạt động mũi nhọn, các hoạt động tập thể theo kế hoạch. Chủ động đề xuất các biện pháp bồi dưỡng học sinh có năng khiếu và những học sinh còn hạn chế về môn học. Chủ động đề xuất giải pháp bồi dưỡng học sinh tham gia các cuộc thi, các sân chơi trí tuệ có hiệu quả. Tham gia các hoạt động khác theo kế hoạch tổ chức của nhà trường.

Tham gia có hiệu quả đủ các phong trào thi đua do nhà trường, ngành giáo dục, đoàn thể các cấp tổ chức.

7. Nhân viên

*** Nhân viên thư viện- Thiết bị**

Triển khai hoạt động thư viện đảm bảo mức 2 theo thông tư 16/TT-BGD&ĐT. Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học. Tổ chức các hoạt động của thư viện khai thác hiệu quả hoạt động đọc sách tại thư viện, triển khai các hoạt động liên quan đến thiết bị trường học.

Tổ chức các hoạt động khuyến khích học sinh tích cực đọc sách, tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách, kế hoạch tổ chức quyên góp sách cho thư viện theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học.

Tham mưu với lãnh đạo trường về mua sắm sách báo, sách tham khảo, trang thiết bị dạy học theo đề xuất của giáo viên. Thực hiện bàn giao và thu nộp thiết bị, SGK hàng năm.

Hoàn thiện hồ sơ thư viện, thiết bị theo quy định, phối hợp với GVCN tổng hợp phát hành SGK theo kế hoạch của nhà trường.

*** Nhân viên khác**

Xây dựng và thực hiện kế hoạch, lịch công tác cá nhân theo nhiệm vụ được phân công.

Phối hợp với các bộ phận trong nhà trường trường thực hiện đúng chức trách nhiệm vụ đảm bảo vận hành các hoạt động nhà trường theo Quy chế làm việc, xây dựng nhà trường xanh-sạch- đẹp-văn minh- hạnh phúc, xây dựng trường học đạt tiêu chí trường học hạnh phúc. Chủ động báo cáo đề xuất với hiệu trưởng những vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các biện pháp khắc phục khó khăn.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 trường tiểu học Đoàn Kết, các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn trường căn cứ vào kế hoạch chung của trường xây dựng kế hoạch (tổ) bộ phận, cá nhân và triển khai thực hiện nghiêm túc thực hiện thành công nhiệm vụ năm học. Trong quá trình thực hiện, mọi vướng mắc các đồng chí trao đổi với các đồng chí trong Ban giám hiệu đề được tháo gỡ giải quyết.

Nơi nhận:

- Phòng VHXX | (để b/c)
- UBND phường LB
- GV, NV toàn trường (để th/h);
- CMHS: để phối hợp th/h;
- Lưu: VT.

TM. BAN GIÁM HIỆU
HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Liễu

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG VĂN HÓA XÃ HỘI PHƯỜNG LONG BIÊN